

Ngày 30/09/2025	1,100 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	-8.3%	-31.3%

	Q3/25	
ROE	-11.7%	+/- YoY ▲ 5.5%

	Q3/25		
DT thuần	4.27	QoQ ▲ 2.14 ▲ 100%	YoY ▲ 0.51 ▲ 13.6%
		tỷ VNĐ	

	9T 2025	
DT thuần	7.51	YoY ▼ 1.05 ▼ 12.3%
		tỷ VNĐ

	Q3/25		
LN gộp	0.90	QoQ ▲ 2.18 ▲ 170%	YoY ▲ 0.41 ▲ 83.7%
		tỷ VNĐ	

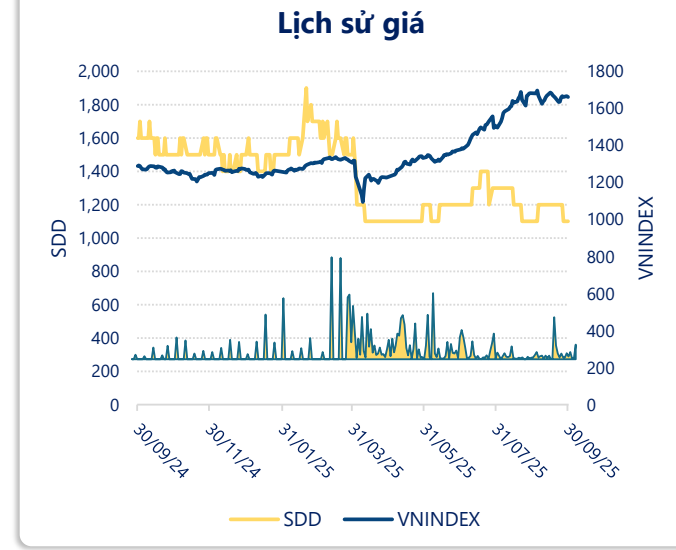
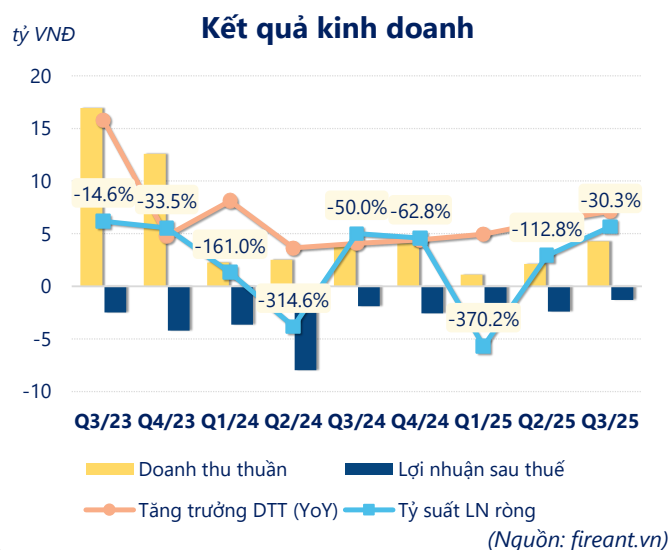
	9T 2025	
LN gộp	-2.61	YoY ▲ 1.41 ▲ 35.0%
		tỷ VNĐ

	Q3/25		
LN thuần	-1.29	QoQ ▲ 1.09 ▲ 45.7%	YoY ▲ 0.41 ▲ 23.9%
		tỷ VNĐ	

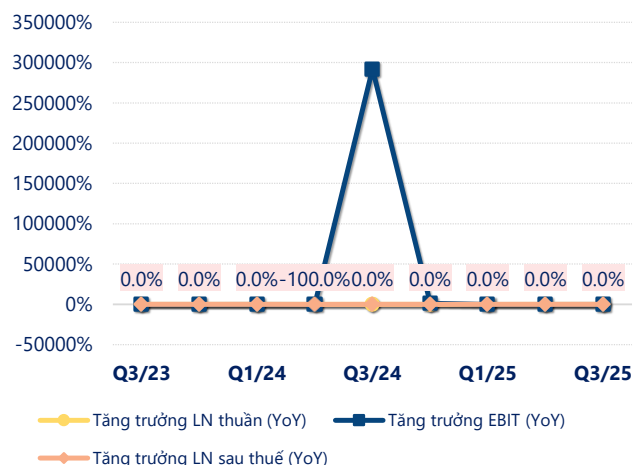
	9T 2025	
LN thuần	-7.77	YoY ▲ 4.13 ▲ 34.9%
		tỷ VNĐ

	Q3/25		
LN sau thuế	-1.29	QoQ ▲ 1.11 ▲ 46.1%	YoY ▲ 0.59 ▲ 31.2%
		tỷ VNĐ	

	9T 2025	
LN sau thuế	-7.79	YoY ▲ 5.71 ▲ 42.2%
		tỷ VNĐ

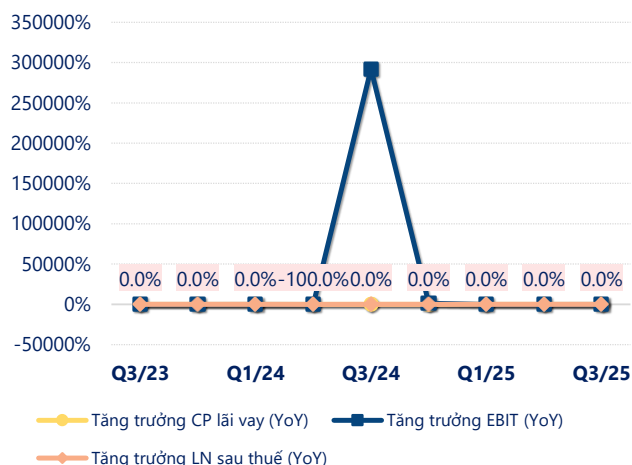


Tăng trưởng lợi nhuận



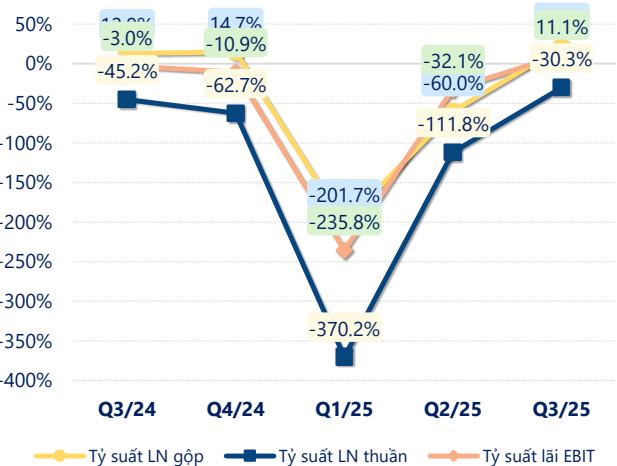
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



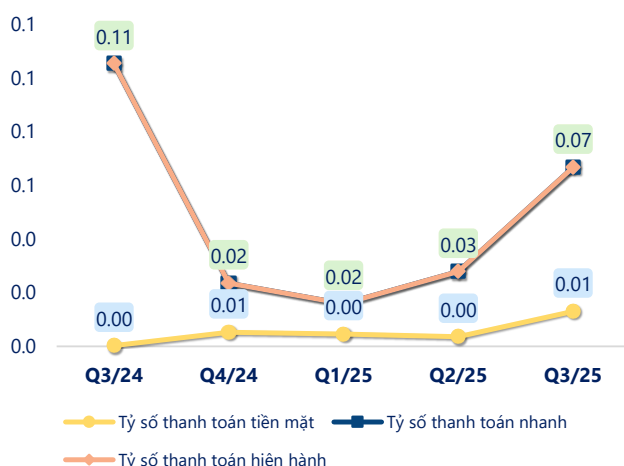
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



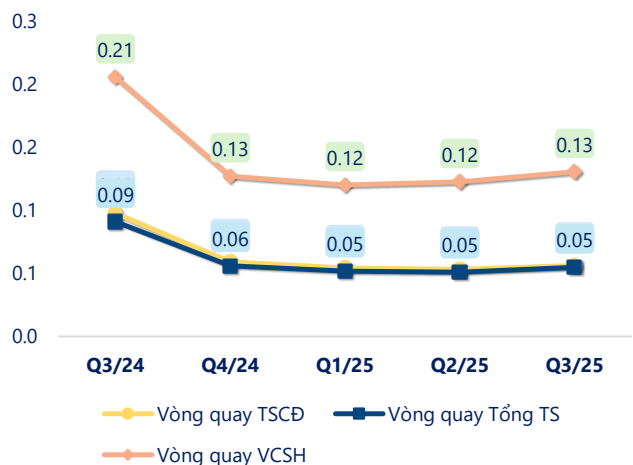
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



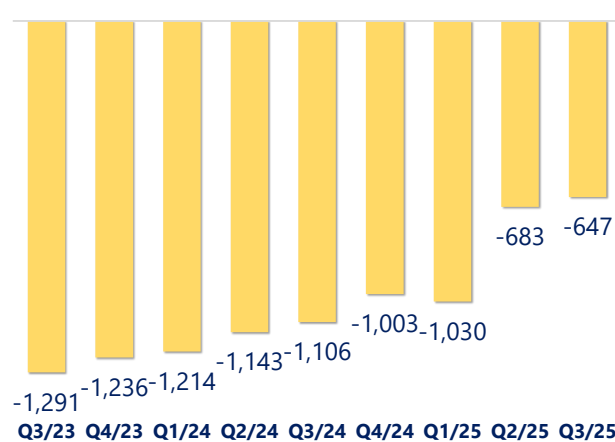
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	4.27	3.76	13.6%	7.51	8.56	-12.3%
Giá vốn hàng bán	3.37	3.27	3.1%	10.1	12.6	-19.5%
Lợi nhuận gộp	0.90	0.49	83.7%	-2.61	-4.02	35.0%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.00		0.00	0.00	26.0%
Chi phí TC	1.77	1.76	0.5%	4.97	5.64	-11.7%
Chi phí lãi vay	1.77	1.76	0.5%	4.97	4.98	-0.1%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	0.43	0.42	1.2%	0.19	2.29	-91.8%
LN thuần từ HĐKD	-1.29	-1.70	23.9%	-7.77	-11.9	34.9%
Lợi nhuận khác	0	-0.18	100%	-0.02	-1.54	98.7%
LN trước thuế	-1.29	-1.88	31.2%	-7.79	-13.5	42.2%
Lợi nhuận sau thuế	-1.29	-1.88	31.2%	-7.79	-13.5	42.2%
LNST của CĐ cty mẹ	-1.29	-1.88	31.2%	-7.79	-13.5	42.2%

(Nguồn: fireant.vn)

